TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày: 02-04-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Trần Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Thắng;

2. Ông Phạm Tuấn Anh.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đinh Thị Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/HSST-QĐ ngày 20 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Huỳnh Thanh G, sinh năm 1992, tại Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Chợ, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Thanh Hải, sinh năm 1971 và bà Huỳnh Kim Liễu, sinh năm 1971; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị Liễu Mi, sinh năm 1989 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Hữu P, sinh năm 2000, tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Út, sinh năm 1966 và bà Trần Thị Khây, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Thị Trinh, sinh năm 1989 (không đăng ký kết hôn) và 01 người con sinh năm 2021; tiền án: không, tiền sự: vào ngày 28/5/2024 bị cáo bị Công an xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 03/5/2024. Bị cáo đã nộp xong số tiền phạt vào ngày 08/7/2024.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Huỳnh Văn D, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú: Ấp Chợ, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

2. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Ấp Rạch Kiến, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt

3. Ông Mai Hoàng S, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: Ấp Thanh Tân, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

4. Ông Trần Duy K, sinh năm 1963; Hộ khẩu thường trú: Ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

5. Ông Lê Trung K, sinh năm 2002; Hộ khẩu thường trú: Ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

6. Ông Trần Văn Tr, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: Ấp Gò Mối, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt

7. Ông Nguyễn Tấn G, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: Ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh G là đối tượng nghiện ma túy Methamphetamine (ma túy đá). G thường mua ma túy về sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 28/6/2024, G gọi điện thoại cho một người tên Cường (không rõ nhân thân, lai lịch) ở huyện Củ Chi, Tp.HCM để hỏi mua ma túy. Sau đó G điều khiển xe mô tô đến xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh, khi đến nơi hẹn, G gọi điện thoại cho Cường thì Cường kêu G đứng đợi một lúc rồi có một người đàn ông đeo khẩu trang chạy đến kêu G đưa tiền thì G đưa cho người này 500.000 đồng rồi người đàn ông ném 02 gói ma túy xuống đường. G đến nhặt 02 gói ma túy bỏ vào túi quần rồi mang ma túy về nhà sử dụng. Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, G lấy 01 gói ma túy ra sử dụng.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, G tiếp tục lấy 01 gói ma túy còn lại bỏ trong người và điều khiển phương tiện xe mô tô biển số 61H1-073.89 đi vào lô cao su thuộc Nông trường cao su Bến Súc để sử dụng. Do G quên đem theo dụng cụ sử dụng ma túy nên quay về nhà để lấy. Khi G điều khiển xe mô tô đến trước trường Trung học phổ thông Thanh Tuyền trên đoạn đường ĐH711 thuộc ấp Chợ, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng thì bị lực lượng Công an xã Thanh Tuyền kiểm tra phát hiện trên người của G có 01 gói ma túy. Công an xã Thanh Tuyền tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ gói ma túy nêu trên và 01 điện thoại di động nhãn hiệu

SAMSUNG Galaxy A13; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển số: 61H1- 073.89.

Qua công tác đấu tranh, G khai nhận bản thân là đối tượng nghiện ma túy và thường xuyên đến huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về sử dụng và bán cho các con nghiện mà G quen biết với giá từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. G bán ma túy 17 lần cho một số con nghiện tại địa bàn xã Thanh Tuyền và xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, cụ thể như sau:

1. Nguyễn Minh H, sinh năm 1990, ngụ tại ấp Rạch Kiến, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 02 lần.

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 30 phút một ngày giữa tháng 6/2024 H liên hệ với G qua Zalo hỏi G có ma túy mang đến lô cao su gần đường Hồ Chí Minh cho H sử dụng thì G đồng ý. Một lúc sau, G mang ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đến điểm hẹn rồi đưa ma túy cho H hút, sau đó H đưa cho G 125.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ, ngày 27/6/2024 H sử dụng Zalo liên hệ với G qua Zalo Chi Thien Hữu Thien để mua ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, G hẹn H đến ngã tư Chú Thai thuộc ấp Xóm Bến, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng để giao dịch mua bán ma túy. Khi đến ngã tư Chú Thai, G tiếp tục hẹn H chạy vào lô cao su. Khi vào tới lô cao su thì G lấy ma túy từ trong người ra đưa cho H và lấy 200.000 đồng.

2. Lê Hữu P, sinh năm 2000, ngụ tại ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 05 lần.

Lần thứ nhất: Ngày 17/5/2024 P gọi điện thoại cho G để hỏi mua ma túy về sử dụng thì G hẹn gặp P tại cổng chào ấp Cà Tong để giao dịch. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày G đem ma túy đến điểm hẹn bán cho P 300.000 đồng rồi P mang về nhà sử dụng.

Lần thứ hai: Ngày 22/5/2024 P gọi điện thoại cho G hỏi mua ma túy và hẹn giao dịch tại cổng chào ấp Cà Tong. Đến chiều cùng ngày G mang ma túy đến cổng chào ấp Cà Tong giao cho P với giá 200.000 đồng.

Lần thứ ba: Ngày 26/5/2024 P gọi cho G hỏi mua 300.000 đồng ma túy về sử dụng. Chiều cùng ngày G mang ma túy đến cổng chào ấp Cà Tong rồi gọi P ra bán với giá 300.000 đồng.

Lần thứ tư: Ngày 01/6/2024 P liên hệ với G hỏi mua 500.000 đồng ma túy về sử đụng. Cũng như những lần trước, G mang ma túy đến cổng chào ấp Cà Tong bán cho P với giá 500.000 đồng.

Lần thứ năm: Vào lúc 19 giờ ngày 26/6/2024, G đến nhà P đưa cho P 01 gói ma túy rồi nói "*em cầm một ít chơi đi, anh có công việc rồi*" thì P cầm gói ma túy và đưa cho G số tiền 100.000 đồng

3. Mai Hoàng S, sinh năm 1996, ngụ tại ấp Thanh Tân, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 02 lần.

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 22/6/2024 S liên lạc với G thông qua ứng dụng Zalo hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng thì G hẹn giao dịch ma túy tại đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng. Một lát sau G đến giao ma túy cho S rồi lấy 200.000 đồng, S mang ma túy về nhà sử dụng.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 25/6/2024 S nhắn tin cho G qua ứng dụng Zalo hỏi mua ma túy với giá 150.000 đồng. G hẹn giao dịch ma túy tại đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng. Khoảng 15 phút sau G mang ma túy đến bán cho S.

4. Trần Duy K, sinh năm 1996, ngụ tại ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 02 lần.

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ, ngày 24/6/2024 K liên hệ với G qua Zalo để mua ma túy với số tiền 100.000 đồng. Sau đó G hẹn K đến đường Hồ Chí Minh thuộc xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng để giao dịch ma túy. Sau khi đến nơi G lấy một tép ma túy đá từ trong người ra bán cho K với giá 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 14 giờ, ngày 25/6/2024 K liên hệ với G hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng để sử dụng và G hẹn K đến đường Hồ Chí Minh thuộc xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương để giao ma túy. Sau đó G mang ma túy đến điểm hẹn bán cho K với giá 200.000 đồng.

5. Lê Trung K, sinh năm 2002, ngụ tại ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 02 lần.

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 17/6/2024 K gọi điện thoại cho G để hỏi mua ma túy để sử dụng thì G hẹn K ra gần trường THPT Thanh Tuyền để giao dịch. Sau đó K chạy ra điểm hẹn gặp G mua ma túy với số tiền 300.000 đồng mang về nhà sử dụng.

Lần thứ hai: Khoảng 21 giờ ngày 24/6/2024 K tiếp tục liên hệ với G để mua ma túy sử dụng thì G hẹn K đến gần trường THPT Thanh Tuyền để giao dịch. Tại đây, K mua ma túy của G với số tiền 200.000 đồng rồi mang về nhà sử dụng.

6. Trần Văn Tr, sinh năm 1998, ngụ tại ấp Gò Mối, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 02 lần.

Lần 1: Khuya ngày 24/5/2024 Tr gọi điện thoại qua Zalo cho G hỏi mua 300.000 đồng ma túy để sử dụng thì G đồng ý. G yêu cầu Tr chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho G trước và hẹn Tr ra đường Hồ Chí Minh thuộc xã Thanh An để giao dịch mua bán. Sau đó Tr chuyển cho G số tiền 300.000 đồng. G mang theo 01 gói ma túy đá rồi điều khiển xe mô tô ra đến đường Hồ Chí Minh để gặp Tr giao dịch. Sau đó G ra điểm hẹn đưa gói ma túy cho Tr rồi đi về.

Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 27/5/2024 Tr tiếp tục gọi cho G để hỏi mua 200.000 đồng ma túy về sử dụng. G hẹn Tr đến đường Hồ Chí Minh để giao dịch ma túy. Tr chuyển cho G số tiền mua ma túy 200.000 đồng. Sau đó G đến điểm hẹn gặp Tr đưa cho Tr 01 gói ma túy đá.

7. Nguyễn Tấn G, sinh năm 1998, ngụ tại ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, 02 lần.

Lần 1: Khoảng 18 giờ ngày 20/6/2024 Tấn G gọi điện thoại cho G hỏi mua 300.000 đồng ma túy để sử dụng thì G hẹn gặp Tấn G tại lô cao gần trường THPT Thanh Tuyền để giao dịch mua bán. Sau đó G lấy 01 gói ma túy được chứa trong đoạn ống hút hàn kín hai đầu đi đến gần trường THPT Thanh Tuyền để gặp Tấn G. Sau khi gặp nhau, G đưa một gói ma túy bên trong có chứa ma túy đá cho Tấn G và nhận số tiền 300.000 đồng rồi điều khiển xe đi về nhà.

Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 25/6/2024 Tấn G tiếp tục gọi điện thoại cho G hỏi mua 300.000 đồng ma túy. G hẹn Tấn G đến gần trường THPT Thanh Tuyền để giao dịch. Tại đây, G đưa Tấn G 01 gói ma túy đá rồi nhận số tiền 300.000 đồng.

Quá trình mua bán trái phép chất ma túy bị can Huỳnh Thanh G thu lợi bất chính số tiền 2.000.000 đồng.

Khám xét nơi ở của Huỳnh Thanh G tại ấp Chợ, xã Thanh Tuyền, huyện Dầu Tiếng thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế.

Ngoài hành vi bán ma túy nên trên, Huỳnh Thanh G và Lê Hữu P còn có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương 03 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Chiều ngày 10/6/2024 G mang ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đến nhà do P thuê tại ấp Cà Tong, xã Thanh An rủ P cùng sử dụng. Lúc này, P đang ăn cơm thì G bày ra sử dụng trước, sau khi G sử dụng xong thì G nói với P "tao chừa cho mày một ít đó", P trả lời "để em phụ tiền cho thì G nói khỏi, mua cho anh chai nước ngọt 24/7 là được rồi". Sau đó P chạy đi mua 2 chai nước ngọt rồi quay về nhà sử dụng số ma túy G để lại.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 16/6/2024 G mang ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đến nhà P, lúc này P đang tắm nên G bày ma túy ra sử dụng. P tắm xong đi vào thì G hỏi P "hút không", P trả lời "để em ăn cơm xong rồi hút". Sau khi G sử dụng xong thì chừa lại cho P một ít ma túy trong dụng cụ hút ma túy. P ăn cơm xong thì sử dụng hết ma túy còn lại trong bộ dụng cụ.

Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 19/6/2024 G tiếp tục mang ma túy vào nhà P để sử dụng thì lúc này P vừa đi nH về và đi tắm. Sau khi tắm xong P đi vào thì thấy G đang sử dụng ma túy, G hỏi P "có chơi không", P trả lời "anh có chừa cho em thì em gửi tiền lại" thì G nói "để anh ăn mấy gói mì bù lại". Sau đó G ra nấu mì gói ăn còn P thì đi vào sử dụng số ma túy còn dư lại.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKSD-HS ngày 18 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh G về tội *"tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự*;* truy tố về tội *"mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố về tội *"tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm a, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự*;* Truy tố bị cáo Lê Hữu P về tội *"tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm a, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Đối với bị cáo Huỳnh Thanh G: Áp dụng điểm điểm c, khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh G từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy*"*. Áp dụng

điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh G từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm về tội "mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh G từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 16 (mười sáu) năm đến 19 (mười chín) năm tù . Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2024

+ Đối với bị cáo Lê Hữu P: Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hữu P: từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Về trách nhiệm dân sự: Không

- Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,2555gam (hoàn lại sau giám định);

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy không có giá trị;

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A13 số seri: R58T61PBL5R, số EMEI 1: 352288965168052, số EMEI 2: 352345595168058 gắn 01 Sim Viettel mã số 8984048000059583567 và 01 Sim Viettel mã số 8984048000057828738 là công cụ liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy;

+ Số tiền 2.000.000 đồng thu lợi bất chính của Huỳnh Thanh G.

+ Trả lại cho ông Huỳnh Văn D 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển số: 61H1- 073.89, số khung: RLCS5C64BY591448, số máy: 5C64591460, dung tích xi lanh: 110cc.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra, các bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo G: Vào lúc 14 giờ 15 phút ngày 28/6/2024 Huỳnh Thanh G có hành vi tàng trữ trong người 01 gói ma túy để sử dụng thì bị Công an xã Thanh Tuyền bắt quả tang tại ấp Chợ, xã Thanh Tuyền. Theo bản Kết luận giám định số 3147/KL-KTHS ngày 04/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong gói nylon được trưng cầu giám định là ma túy đá tên khoa học là Methamphetamine có khối lượng 0,2791 gam. Ngoài ra, trong thời gian từ ngày 17/5/2024 đến ngày 27/6/2024 trên địa bàn xã Thanh Tuyền và xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Thanh G có hành vi bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy là Lê Hữu P, Nguyễn Minh H, Mai Hoàng S, Lê Trung K, Trần Duy K, Nguyễn Tấn G và Trần Văn Tr tổng cộng 17 lần, thu lợi bất chính số tiền 2.000.000 đồng. Ngoài ra G còn cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cùng với Lê Hữu P sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của Lê Hữu P, địa chỉ ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương vào các ngày 10, 16, 19/6/2024.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hữu P: Bị cáo có hành vi dùng nơi ở của mình tại ấp Cà Tong, xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương cùng với Huỳnh Thanh G sử dụng trái phép chất ma túy vào các ngày 10, 16, 19/6/2024.

[4] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo G biết việc cất dấu ma túy để sử dụng, biết hành vi bán cho các đối tượng nghiện ma túy khác để lấy tiền mua ma túy về sử dụng và biết việc cung cấp ma túy và chuẩn bị công cụ để cùng sử dụng ma túy với bị cáo P là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo P dùng ngôi nhà của bị cáo P thuê để cho bị cáo G chuẩn bị ma túy và công cụ sử dụng ma túy đến nhà cùng nhau sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo P vẫn cố ý thực hiện.

[5] Như vậy hành vi của bị cáo G đã cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo P đã cấu thành tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bản cáo trạng số 16/CT-VKS-DT ngày 18/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo G phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; Truy tố

bị cáo P phạm tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Nhà nước ta đang tiến hành. Vì vậy, hành vi của các bị cáo phải được xử lý nghiêm để tạo tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo P còn có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo P hiện có hoàn cảnh khó khăn. Qua đó, để cho các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có.

[8] Về tiền sự: Vào ngày 28/5/2024 bị cáo P bị xử phạt vi phạm hành chính về tội sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã nộp xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,2555gam (hoàn lại sau giám định), không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A13 số seri: R58T61PBL5R, số EMEI 1: 352288965168052, số EMEI 2: 352345595168058 gắn 01 Sim Viettel mã số 8984048000059583567 và 01 Sim Viettel mã số 8984048000057828738 là công cụ bị cáo G liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển số: 61H1- 073.89, số khung: RLCS5C64BY591448, số máy: 5C64591460, dung tích xi lanh: 110cc, quá trình điều tra xác định do ông Huỳnh Văn D là bố vợ của bị cáo G là chủ sở hữu, ông Dung cho G mượn làm phương tiện đi lại, không biết G sử dụng vào việc phạm pháp nên trả lại xe trên cho ông D.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng là số tiền bị cáo G thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Đối với hành vi của đối tượng tên Cường bán ma túy cho G không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng: Nguyễn Minh H, Mai Hoàng S, Lê Trung K, Trần Duy K, Nguyễn Tấn G và Trần Văn Tr. Công an xã Thanh Tuyền, công an xã Thanh An

huyện Dầu Tiếng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với các đối tượng nêu trên;

[11] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 106, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 38, 47, 48 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tôi danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh G phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" và tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tuyên bố bị cáo Lê Hữu P phạm tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Thanh G:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh G 01 (một) năm tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", 08 (tám) năm tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy" và 07 (bảy) năm tù về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Huỳnh Thanh G phải chấp hành phạt chung là 16 (mười sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/6/2024.

2.2. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Hữu P:

- Xử phạt bị cáo Lê Hữu P 07 (bảy) năm tù về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/10/2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,2555gam (hoàn lại sau giám định); 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy không có giá trị;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A13 số seri: R58T61PBL5R, số EMEI 1:

352288965168052, số EMEI 2: 352345595168058 gắn 01 Sim Viettel mã số 8984048000059583567 và 01 Sim Viettel mã số 8984048000057828738 là công cụ liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy; Số tiền 2.000.000 đồng thu lợi bất chính của Huỳnh Thanh G.

- Trả lại cho ông Huỳnh Văn D 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển số: 61H1- 073.89, số khung: RLCS5C64BY591448, số máy: 5C64591460, dung tích xi lanh: 110cc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương).

3. Về trách nhiệm dân sự: Không

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Thanh G và bị cáo Lê Hữu P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Tuấn

Hội thẩm nhân dân

Nguyễn Thị Thu Thu Nguyễn Thị Lệ M